

— Các Phòng Giáo dục và Công đoàn Giáo dục huyện phải quản lý lịch hội họp của các trường trong tháng và thường xuyên kiểm tra việc thực hiện.

— Các Khu, Sở, Ty Giáo dục và Công đoàn Giáo dục khu, tỉnh, thành phải hướng dẫn, theo dõi kiểm tra rút kinh nghiệm đề phổ biến chung trong địa phương.

Trên đây, Bộ Giáo dục và Công đoàn Giáo dục Việt-nam hướng dẫn các địa phương một số điểm cần thiết trong việc thực hiện chế độ hội họp trong nhà trường và đối với giáo viên. Bộ và Công đoàn Giáo dục Việt-nam đề nghị các Khu, Sở, Ty và các Công đoàn Giáo dục khu, tỉnh, thành cần phối hợp chặt chẽ, đặt kế hoạch và biện pháp thực hiện.

Hà-nội, ngày 25 tháng 5 năm 1964

T.M. Ban thường vụ

Bộ trưởng

Công đoàn Giáo dục

Bộ Giáo dục

Việt-nam

NGUYỄN VĂN HUYỀN

Chánh thư ký

NGUYỄN VĂN HIẾU

BỘ NỘI VỤ

THÔNG TƯ số 18-NV ngày 23-6-1964 hướng dẫn và quy định việc tính tháng lẻ của thời gian công tác liên tục đối với công nhân, viên chức Nhà nước.

Tại thông tư số 09-IT-LB ngày 17-2-1962, liên Bộ Nội vụ và Lao động đã hướng dẫn và quy định về việc tính thời gian công tác của công nhân, viên chức Nhà nước, nhưng chưa quy định rõ cách tính đối với trường hợp có những tháng lẻ.

Nay Bộ Nội vụ hướng dẫn và quy định cụ thể về việc tính tháng lẻ của thời gian công tác liên tục đối với công nhân, viên chức Nhà nước như sau:

1. Khi xét *điều kiện* về thời gian công tác liên tục để giải quyết cho công nhân, viên chức hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội như chế độ hưu trí, chế độ thôi việc vì mất sức lao động, chế độ tiền tuất hàng tháng, thì tính một năm phải đủ 12 tháng, 5 năm phải đủ 60 tháng... chứ không thể thiếu một số tháng, một số ngày nào đó mà coi cũng là đủ *điều kiện* được. Nhưng khi người công nhân, viên chức đã có đủ những

điều kiện để hưởng các chế độ nói trên rồi, thì khi xét về *tính mức trợ cấp*, phải căn cứ vào thời gian công tác liên tục, nếu có những tháng lẻ sẽ tính gọn như sau:

— Dưới một tháng, không tính;

— Từ một tháng đến 7 tháng, tính là nửa năm;

— Trên 7 tháng, tính là đủ năm.

Thí dụ: Một công nhân, viên chức đã đủ 60 tuổi, thời gian công tác nói chung đủ 25 năm trong đó có 12 năm 8 tháng là thời gian công tác liên tục. Như vậy là người đó có đủ *điều kiện* để hưởng chế độ hưu trí, thì thời gian công tác liên tục được tính tròn là 13 năm để tính mức trợ cấp, nhưng nếu người đó chỉ có 12 năm 29 ngày, thì chỉ được tính thời gian công tác liên tục là tròn 12 năm thôi.

Một công nhân viên chức khác cũng 60 tuổi, thời gian công tác nói chung 28 năm, nhưng thời gian công tác liên tục mới có 4 năm 11 tháng. Trường hợp này không thể dựa vào quy định trên mà tính tròn là 5 năm để cho người đó đủ *điều kiện* hưởng chế độ hưu trí được, vì một trong những *điều kiện* để hưởng chế độ này, đã quy định rõ là phải có đủ 5 năm (tức 60 tháng) thời gian công tác liên tục.

Cách tính tháng lẻ đối với những người già yếu, mất sức lao động phải thôi việc, nhưng không có đủ 5 năm công tác liên tục, chỉ được trợ cấp một lần theo điều 40 của điều lệ tạm thời về các chế độ bảo hiểm xã hội cũng tính như trên.

Thí dụ: Một công nhân phải thôi việc vì mất sức lao động, có 3 năm 5 tháng công tác liên tục thì coi như 3 năm rưỡi và được trợ cấp một lần bằng 3 tháng rưỡi lương kể cả phụ cấp và trợ cấp con (nếu có), nhưng nếu người đó có 4 năm 9 tháng công tác liên tục thì được coi như 5 năm để được trợ cấp một lần bằng 5 tháng lương kể cả phụ cấp và trợ cấp con (nếu có).

2. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Nhưng đối với những trường hợp trước đây, vì chưa có quy định thống nhất, nên mỗi nơi tính một cách khác nhau, thì nay giải quyết như sau:

— Trường hợp có thiệt cho người công nhân, viên chức thì nay được sửa lại cho đúng với quy định này, và hưởng từ ngày có quyết định mới, không đặt vấn đề truy lĩnh.

— Trường hợp mà trước đây cơ quan giải quyết chưa đúng với quy định này, nhưng có lợi cho người công nhân, viên chức một chút, thì nay không phải sửa lại.

Đề đơn giản và thuận tiện cho việc sửa lại những trường hợp cần sửa, Ủy ban hành chính các khu, tỉnh, thành phố căn cứ vào hồ sơ cũ của công nhân, viên chức hiện cư trú ở địa phương mình đề xét và ra quyết định sửa lại (đối với những trường hợp cần sửa lại), gặp trường hợp có những điểm chưa rõ, thì Ủy ban hành chính trao đổi thêm với cơ quan trước đây quản lý người công nhân, viên chức đó.

Riêng đối với những người mất sức lao động không đủ 5 năm công tác liên tục và có những tháng lễ, đã thôi việc và được hưởng trợ cấp một lần từ trước ngày ban hành thông tư này thì dù có hơn thiệt, nay cũng không giải quyết trở lại nữa.

3. Việc quy định cách tính tháng lễ trên đây chỉ áp dụng đối với việc tính mức trợ cấp cho công nhân, viên chức đã có đủ những điều kiện hưởng một trong các chế độ hưu trí, chế độ thôi việc vì mất sức lao động và chế độ tiền tuất hàng tháng chứ không áp dụng đối với các chế độ khác.

Trong khi tiến hành, nếu gặp khó khăn trở ngại gì, đề nghị các Bộ, các cơ quan trung ương, các Ủy ban hành chính khu, tỉnh, thành phố phản ánh kịp thời cho Bộ Nội vụ biết để góp ý kiến giải quyết.

Hà-nội, ngày 23 tháng 6 năm 1964

K.T Bộ trưởng Bộ Nội vụ

Thư trưởng

TÓ QUANG ĐẦU

BỘ NÔNG NGHIỆP

CHỈ THỊ số 18-NN-CN ngày 4-6-1964 về việc điều tra cơ bản chăn nuôi thú y.

Trong mấy năm qua ta đã điều tra một số giống gia súc chính, cùng với thức ăn và dịch bệnh gia súc tại một số vùng.

Đã nắm được một số đặc điểm, khả năng và điều kiện nuôi dưỡng của giống: lợn ý, lợn Móng-cái, lợn Mường-khuông, bò Thanh-hóa, bò Nghệ-an, bò Lạng-son.

Bước đầu đề xuất được một số chủ trương, biện pháp chọn lọc, cải tạo các giống: lợn ý, lợn Móng-cái, lợn Mường-khuông, bò Thanh-hóa.

Song, nhiều tỉnh chưa chủ động tổ chức điều tra tình hình cơ bản về chăn nuôi, thú y của

tỉnh. Trâu, một loại gia súc quan trọng của ta, nhưng việc điều tra, nghiên cứu và những hiểu biết của ta về trâu lại quá ít.

Nội dung điều tra trước đây chưa toàn diện, nên có giống như lợn Móng-cái, lợn Mường-khuông đã điều tra đến hai đợt vẫn chưa đầy đủ. Đề phát triển chăn nuôi mạnh mẽ, vững chắc trong thời gian tới cần điều tra theo các yêu cầu, nội dung sau đây:

Mục đích, yêu cầu điều tra:

Điều tra nắm được tình hình về giống, thức ăn và dịch bệnh để xác định chủ trương, phương hướng công tác về các mặt đó và góp phần bổ sung thêm các giáo trình giảng dạy về chuyên môn cho các trường nông nghiệp.

Nội dung điều tra từ nay đến hết năm 1965:

— Trong khoảng hai năm tới ta phải căn bản hoàn thành điều tra cơ bản về các giống gia súc, nhất là trâu, bò, lợn, ngựa. Trong đó, Bộ sẽ phối hợp với một số tỉnh điều tra các giống trâu, lợn, ngựa chính. Còn các tỉnh, tùy theo tình hình cụ thể, mà lập kế hoạch điều tra giống tốt của mình.

Ngoài phần điều tra về giống cần điều tra thêm về:

— Khả năng, diện tích, sản lượng các đồng cỏ chính ở miền núi, trung du.

— Khả năng, thức ăn để phát triển lợn, bò sữa, gà vịt, (nhất là lợn) ở các thành phố, khu công nghiệp.

— Điều tra bệnh xoắn trùng, bệnh ty thur và một số bệnh ký sinh trùng có tác hại nhiều đến chăn nuôi.

Về lãnh đạo chỉ đạo công tác điều tra:

Ở trung ương: Bộ sẽ thành lập một tiểu ban điều tra gồm: Vụ Chăn nuôi, Viện Khoa học nông nghiệp, các trường Đại học Nông nghiệp, trường Trung cấp Nông lâm trung ương.

Trong tiểu ban còn có các tổ chuyên đề giúp tiểu ban xây dựng nội dung, phương pháp điều tra, tổng kết và trực tiếp hướng dẫn các đoàn đi điều tra về giống, thức ăn và dịch bệnh.

Nhiệm vụ của tiểu ban:

— Xây dựng các phương hướng, kế hoạch, nội dung, phương pháp điều tra cơ bản về chăn nuôi thú y.

— Hướng dẫn cán bộ, sinh viên, học sinh về nội dung, phương pháp điều tra cơ bản.

— Tổ chức các đợt đi điều tra cơ bản thuộc phần trung ương phụ trách.

— Tổng kết các tài liệu điều tra về những giống có quan hệ tới nhiều tỉnh.